| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN P**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 71/2019/QĐST-HNGĐ | *P, ngày 25 tháng 4 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc ly hôn giữa:

*Nguyên đơn:* **Anh Đặng Minh Đ**, sinh năm 1991; HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* **Chị Lê Thị T**, sinh năm 1998; HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2019;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Minh Đ và chị Lê Thị T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Đặng Yến N sinh ngày 07/11/2015 cho anh Đặng Minh Đ được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tạm miễn tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị T đến khi

con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị Thùy có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét, Tòa không xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc anh Đặng Minh Đ tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005342 ngày 09/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

**Nguyễn Trí Tuyển**